

Phú Long, ngày 20 tháng 06 năm 2026

PHIẾU RÀ SOÁT

Tiêu chuẩn, điều kiện chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II
(Mã số V.07.02.25)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Trường Mầm non Phú Long tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện đối với giáo viên hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25), cụ thể như sau:

II. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên: Vũ Thị Thành
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1982
- Chức vụ hiện nay: Giáo viên
- Đơn vị công tác: Trường Mầm non Phú Long
- Trình độ đào tạo chuyên môn: Đại học sư phạm
- Chức danh nghề nghiệp hiện giữ: Giáo viên mầm non hạng II
- Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ: V.07.02.25
- Ngày bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II: 30/03/2023
- Tổng thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và tương đương: 14 năm 06 tháng

III. NỘI DUNG RÀ SOÁT TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

STT	Nội dung tiêu chuẩn, điều kiện	Căn cứ quy định	Kết quả rà soát	Minh chứng
1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên

2	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước trẻ em và cộng đồng. Đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
3	Yêu nghề, thương yêu trẻ em; biết quản lý cảm xúc; đối xử công bằng, tôn trọng trẻ em; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ em; có tinh thần đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
4	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà giáo; tuân thủ nội quy, quy chế của cơ sở giáo dục và các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 4 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nhận xét đánh giá xếp loại Đảng viên
5	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên mầm non;	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm GDMN
6	Có chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	Khoản 1 - Điều 5 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	Chứng chỉ CDNN hạng II
7	a) Nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em: Tổ chức và điều chỉnh được chế độ sinh hoạt khoa học, phù hợp với lứa tuổi và	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi A1, của tổ mẫu giáo do bản thân xây dựng.

	nhu cầu phát triển của trẻ; phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ em trong việc chăm sóc dinh dưỡng, sức khỏe và rèn luyện thói quen tự phục vụ cho trẻ em; xử lý linh hoạt các tình huống khẩn cấp thông thường; thể hiện được thái độ kiên nhẫn, tận tâm và biết khích lệ trẻ em hình thành thói quen tốt;			
8	Bảo đảm an toàn cho trẻ em: Dự đoán và phòng tránh được các nguy cơ mất an toàn cho trẻ em trong mọi tình huống; hướng dẫn được đồng nghiệp trong việc nhận biết và xử lý các biểu hiện sức khỏe bất thường của trẻ em;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Nghị quyết CM nhà trường, Sổ ghi chép tổng hợp của cá nhân có ND hướng dẫn tập huấn của CBGV nhà trường về phòng tránh tai nạn TT
9	Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục: Xây dựng và thực hiện được kế hoạch giáo dục trên cơ sở vận dụng linh hoạt, cụ thể hóa mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non theo đặc điểm của từng nhóm/lứa tuổi;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi A1 và của tổ chuyên môn mẫu giáo, và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng
10	Tổ chức hoạt động giáo dục: Phối hợp được nhiều phương pháp, hình thức phù hợp từng cá nhân trẻ em; vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục tiên tiến vào tổ chức hoạt động cho trẻ em; điều chỉnh được nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm từng nhóm/lớp;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi A1 và của tổ chuyên môn mẫu giáo, và KH điều chỉnh do bản thân xây dựng
11	“Đánh giá sự phát triển của	Khoản 2 -	Đạt	- Tham gia các buổi tập

	trẻ em: Vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá phù hợp với từng trẻ em, phân tích được kết quả để điều chỉnh kế hoạch giáo dục	Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT		huấn của trường về hướng dẫn đánh giá trẻ - Hướng dẫn GV những ND chuyên môn đầu năm trong đó có ND hướng dẫn GV thực hiện đánh giá trẻ. - Thực hiện đánh giá trẻ theo ngày, đánh giá cuối chủ đề, đánh giá cuối năm học.
12	Xây dựng môi trường giáo dục: Thiết kế được môi trường giáo dục mở, phong phú, kích thích trẻ em trải nghiệm, khám phá;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi A1 và của tổ chuyên môn mẫu giáo có nội dung hướng dẫn giáo viên trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND HD GV trang trí môi trường trong và ngoài lớp học. - Thực hiện thiết kế và trang trí môi trường lớp học
13	Giao tiếp với trẻ em: Linh hoạt điều chỉnh cách giao tiếp theo đặc điểm cá nhân của từng trẻ em; xử lý được tình huống giao tiếp khó. Khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và thể hiện bản thân;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch ND-CS-GD trẻ của lớp 4 tuổi A1 và của tổ chuyên môn mẫu giáo có nội dung hướng dẫn giáo viên trong tổ thiết kế được môi trường giáo dục. - Nghị quyết CM nhà trường có ND chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và hướng dẫn giáo viên kỹ năng giao tiếp với trẻ. - Thực hiện chuyên đề giáo dục cảm xúc xã hội và kỹ năng giao tiếp với trẻ.
14	Giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp: Chủ động chia sẻ, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc; phối hợp hiệu quả trong tổ chức hoạt động giáo dục;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. - Tham gia tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp, là BGK chấm

				thi giáo viên giỏi, sáng kiến kinh nghiệm cấp trường, - Thực hiện các chuyên đề trọng tâm của nhà trường. Thực hiện dạy thao giảng.
15	Giao tiếp, hợp tác với cha mẹ trẻ em và cộng đồng: Tạo dựng được mối quan hệ tin cậy, hợp tác với cha mẹ trẻ em; trao đổi hiệu quả về sự phát triển của trẻ em; tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình; chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục; biết huy động, vận dụng nguồn lực xã hội phát triển nhà trường;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDĐT	Đạt	- Kế hoạch tổ có nội dung chủ động phối hợp với các tổ chức, đoàn thể và cộng đồng trong một số hoạt động giáo dục. - Kế hoạch nuôi dưỡng- CS- GD trẻ của lớp, tổ chức các HĐ trải nghiệm, lễ hội của lớp có sự tham gia của CMHS - Kế hoạch Hợp CMHS, các trang thông tin điện tử của nhà trường - Biên bản họp phụ huynh của lớp 3 lần/ năm học - Tham gia họp ban đại diện cha mẹ của nhà trường. - Thực hiện tư vấn cho cha mẹ trẻ em về phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại gia đình trong các hoạt động đón trả trẻ, trên nhóm zalo của lớp.
16	Năng lực số, năng lực ngoại ngữ: Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT- BGDĐT	Đạt	- Giấy Chứng nhận khung năng lực số - Chứng chỉ tin học A, - Chứng chỉ tiếng anh B
17	Năng lực tự học và phát triển nghề nghiệp: Có năng lực tự tìm hiểu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm, cải tiến các hoạt	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-	Đạt	- Kế hoạch BDTX, sổ ghi chép BDTX. - Sổ ghi chép các tiết dạy chuyên đề.

	động giáo dục và năng lực thích ứng với sự thay đổi trong môi trường giáo dục.	BGDĐT		- Giấy chứng nhận Steam - Giấy chứng nhận hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên 7 modul
	Có sáng kiến, giải pháp chuyên môn áp dụng hiệu quả trong nhà trường.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- QĐ công nhận SKKN
18	Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên hoặc được nhận bằng khen hoặc giấy khen từ cấp xã trở lên trong hoạt động nghề nghiệp.	Khoản 2 - Điều 6 Thông tư 28/2026/TT-BGDĐT	Đạt	- Bằng khen của CT UBND tỉnh Ninh Bình năm học 2024-2025 Chiến sĩ thi đua năm học 2021- 2022;2023-2024 Giáo viên giỏi huyện: 2013-2014. - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020-2021; 2021- 2022; 2023-2024; 2024- 2025; - Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022- 2023; 2025- 2026;

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ

Qua đối chiếu với các quy định về tiêu chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập. Bản thân tôi tự nhận thấy: Đủ điều kiện của hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25)./.

Người tự rà soát



Vũ Thị Thành

V. Ý KIẾN CỦA BGH

1. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

- Đồng chí có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, của đơn vị.

- Có tinh thần trách nhiệm trong công tác; chủ động phối hợp với đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; được đồng nghiệp và học viên tin nhiệm.

- Trong quá trình công tác không vi phạm những điều giáo viên không được làm.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Đồng chí có trình độ đào tạo đáp ứng yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II theo quy định hiện hành.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Đồng chí có năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm; thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ khác được giao.

Có khả năng xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá theo quy định; tích cực đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý chuyên môn; tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề của đơn vị và ngành.

Trong quá trình công tác, đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Vũ Thị Oanh

Số: 114/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 26 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tuyển dụng và điều động giáo viên mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23/10/2006 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 116/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 265/QĐ-SNV ngày 14/5/2010 của Sở Nội vụ Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng giáo viên mầm non thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng theo hình thức hợp đồng làm việc với bà **Vũ Thị Thành**; sinh ngày 04/10/1982; hộ khẩu thường trú: xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; tốt nghiệp trường Đại học Hoa Lư, hệ Trung cấp, ngành giáo dục mầm non đến hợp đồng làm việc tại trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 15/5/2010.

Điều 2. Bà **Vũ Thị Thành** được hưởng mức lương bậc 01, hệ số 1.86 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 tính từ ngày được tuyển dụng;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 15/5/2010.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ký hợp đồng làm việc với bà **Vũ Thị Thành** theo quy định hiện hành của Nhà nước và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Vũ Thị Thành** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Nội vụ;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT, NV.



Lê Tiến Lực

THÔNG BÁO

**Kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức
theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư**

Kính gửi: Bà Vũ Thị Thành

Căn cứ Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 982/QĐ-SNV ngày 28/12/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng lại và kết quả nhận xét, đánh giá công nhận lại kết quả tuyển dụng đối với viên chức thuộc UBND huyện Nho Quan theo kết luận 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng lại viên chức theo Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư đối với :

Bà Vũ Thị Thành, sinh ngày: 04/10/1982, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long.

Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan thông báo để viên chức trúng tuyển biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Khắc Tiệp

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển loại viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1248/2008/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 27/SNV-CCVC ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển loại, chuyển xếp lương viên chức, cán bộ y tế cơ sở;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển loại cho bà **Vũ Thị Thành**, sinh ngày 04/10/1982, giáo viên Trường Mầm non Phú Long, tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngành Giáo dục Mầm non, từ viên chức loại B lên viên chức loại A1.

Điều 2. Bà **Vũ Thị Thành** được chuyển xếp lương từ bậc 1, hệ số 1,86 của ngạch Giáo viên mầm non, mã số 15.115 (viên chức loại B), sang hưởng mức lương bậc 1, hệ số 2,34 của ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 (viên chức loại A1) kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/01/2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Vũ Thị Thành** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, NV.



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Lực

Số: 255/QĐ-CT

Nho Quan, ngày 19 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chuyển xếp lương đối với giáo viên mầm non

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Công văn số 08/SNV-CCVC ngày 07/01/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình về việc chuyển xếp lương giáo viên mầm non được hỗ trợ tiền lương, BHXH, BHYT trong các trường mầm non công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bà **Vũ Thị Thành**, sinh ngày 04/10/1982, Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình được xếp vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205, bậc 1, hệ số 2,34 kể từ ngày 01/01/2012;

Được hưởng mức lương bậc 2, hệ số 2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 kể từ ngày 01/06/2014;

Được truy lĩnh chênh lệch tiền lương, các khoản phụ cấp (nếu có) và dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp kể từ ngày 01/01/2012.

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/06/2014.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Vũ Thị Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, NV.

CHỦ TỊCH


Bùi Thị Quế

Số: 2745/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 29 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm và xếp lương
chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015
quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề
nghiệp cho viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã
số V.07.02.04 đối với bà **Vũ Thị Thành**, sinh ngày 04/10/1982, giáo viên Trường
Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 08/6/2016.

Điều 2. Bà **Vũ Thị Thành** được chuyển xếp lương từ bậc 2, hệ số 2,67 của
ngạch Giáo viên mầm non cao cấp, mã số 15a.205 sang mức lương bậc 2, hệ số
2,67 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 từ
ngày bổ nhiệm;

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày **01/06/2014**.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo
dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Vũ Thị
Thành** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Trường Mầm non Phú Long;
- Lưu: VT, NV.



Đinh Văn Tiên

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh
nghề nghiệp đối với giáo viên Mầm non**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 10/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động tỉnh Ninh Bình;

Thực hiện Hướng dẫn số 09/HD-SNV ngày 26/10/2021 của Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung về việc bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 đối với bà **Vũ Thị Thành**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long, huyện Nho Quan kể từ ngày 30/3/2023.

Điều 2. Bà **Vũ Thị Thành** được chuyển xếp lương từ bậc 5, hệ số 3,66 của ngạch Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.04 sang mức lương bậc 5, hệ số 3,66 của chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25 từ ngày bổ nhiệm.

Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính từ ngày 01/12/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Vũ Thị Thành** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Hoàng Khắc Tiệp

Số: 728/QĐ-UBND

Nho Quan, ngày 24 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 195/SNV-CCVC ngày 19/02/2025 của Sở Nội vụ về việc nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chỉ tiêu 2024 đối với cán bộ công chức, viên chức thuộc UBND huyện Nho Quan;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 134/TTr-NV ngày 24/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với bà **Vũ Thị Thành**, Giáo viên Trường Mầm non Phú Long;

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên Mầm non hạng II, mã số: V.07.02.25;

Từ hưởng mức lương bậc: 5, hệ số: 3,66 (từ ngày 01/12/2022);

Lên hưởng mức lương bậc: 6, hệ số: 3,99, kể từ ngày 01/06/2025;

Thời điểm tính nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/06/2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phú Long, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà **Vũ Thị Thành** thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.



Hoàng Khắc Tiệp

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF
HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION

confers
THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) VU THI THANH

Born on: 04/10/1982

Major in: Early Childhood Education

Ranking: PASS

Mode of study: DISTANCE LEARNING



Serial number:

Reference number: 406/QĐ1813K2NB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

cấp
BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Cử nhân Khoa học

Cho: VŨ THỊ THÀNH

Giới tính: NỮ

Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1982

Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non

Xếp loại tốt nghiệp: TRUNG BÌNH

Hình thức đào tạo: HỌC TỪ XA

Hà Nội, ngày 10 tháng 06 năm 2011



Số hiệu: A 061444 GS.TS NGUYỄN VIỆT THỊNH

Số vào sổ cấp bằng: 406/QĐ1813K2NB

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Chứng nhận: Ông (Bà)..... Vũ Thị Thành.....

Sinh ngày:..... 04 tháng 10 năm 1982.....

Đơn vị công tác:..... Trường MN. Phú Long.....

Đã hoàn thành chương trình: H. Nho Quan - T. Ninh Bình

..... Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh.....

..... nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng II.....

Từ ngày 22 tháng 07 năm 2018.....

Đến ngày 20 tháng 09 năm 2018.....

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2018

TRƯỜNG HIỆU TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
GIÁO DỤC

GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

Số: 18.1264/GVMN-II

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
TRÌNH ĐỘ A

Cấp cho: **VŨ THỊ THÀNH**

Sinh ngày: **04/10/1982** Nơi sinh: **Nho Quan - Ninh Bình**

Đã hoàn thành khoá học từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hội đồng kiểm tra: **TRUNG TÂM TIN HỌC & NGOẠI NGỮ - SỞ GD&ĐT NINH BÌNH**

Xếp loại: **Trung Bình**

Ninh Bình Ngày **25** tháng **03** năm **2010**

Số hiệu: **0224632**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **THA-03/2010**



Nguyễn Tương Lai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ
TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ B

Cấp cho: *Vũ Thị Thành*

Sinh ngày: **04/10/1982** Nơi sinh: **Ninh Bình**

Đã hoàn thành khoá học từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Hội đồng kiểm tra: **TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ**

Xếp loại: **Trung bình**

Ninh Bình, Ngày **30** tháng **8** năm **2017**

Số hiệu: **A 2362479**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **35/EB-K31-2017**



Nguyễn Thị Liên

CHỨNG NHẬN

Vũ Thị Thành

Trường Mầm Non Phú Long

Đã hoàn thành chương trình đào tạo:
KHUNG NĂNG LỰC SỐ CHO GIÁO VIÊN
NĂM 2026

Chứng nhận số: KNLSGV - 1009174

Ngày cấp: 13/04/2026

Phụ trách khóa học:

PGS.TS NGUYỄN HÀ NAM

ThS. NGUYỄN HOÀI NAM

NGUT.TS.GVCC TÔN QUANG CƯỜNG

TS. NGÔ THỊ THU TRANG



Đơn vị tổ chức khóa học

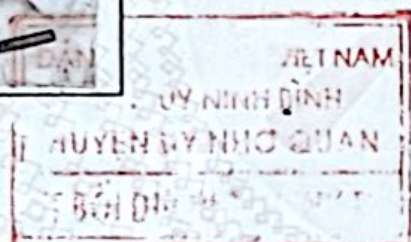
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ
QUẢN LÝ HỆ THỐNG HỌC TẬP LMS



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Ry

HUYỆN ỦY NHO QUAN
TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ: **NHO QUAN**.....

Căn cứ Quyết định tốt nghiệp số **102**.....QB/TG

Ngày **15**...tháng **6**.....năm **2007**...

của Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Ninh Bình, cấp

GIẤY CHỨNG NHẬN

Đồng chí: **Du Thi Thanh**.....

Ngày sinh: **4.10.1982**.....

Nơi sinh: **Phủ Lạng - Nho Quan - NB**.....

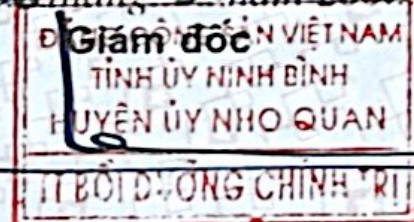
Đã tốt nghiệp chương trình sơ cấp lý luận chính trị

Khoá thi **III**.....ngày **20**...tháng **6**.....năm **2007**.....

Tại hội đồng thi: **Nho Quan**.....

Xếp loại tốt nghiệp: **Trung bình**.....

Ngày **28** tháng **6** năm **2007**



Vào sổ cấp GCN số **13**.....ITNLLCTSC

Ngày **28** tháng **6** năm **2007**

Lê Xuân Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NHO QUAN
CHỨNG NHẬN

Bà: VŨ THỊ THÀNH

Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1982

Giáo viên Trường Mầm non Phú Long

Đạt giải: KHUYẾN KHÍCH

Trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp học Mầm non huyện Nho Quan

Năm học 2013 – 2014

Nho Quan, ngày 17 tháng 3 năm 2014

TRƯỞNG PHÒNG

Theo Quyết định số 272/QĐ-PGDĐT
ngày 17 tháng 3 năm 2014



Phạm Văn Đại